TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2023/HSST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Tâm;

2. Bà H' Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2023/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1988 tại tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKHKTT: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N *(Đã chết)* và bà Danh Thị H; có vợ là Ngân Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-6-2023 - Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H1, địa chỉ: tổ dân phố T, phường Q, TP. G – Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ tình cảm với nhau nên năm 2019 Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1, trú tại tổ dân phố T, phường Q, TP. G góp tiền mua chung 01 chiếc xe cày để làm ăn. H là người trực tiếp sử dụng xe cày, tiền thu được chia đều cho cả hai. Giữa tháng 6/2023 xe bị hỏng nên H đưa đến tiệm của anh Triệu Phúc Đ tại thôn 2, xã T, huyện Đ để sửa chữa và thông báo cho chị H1 biết.

Ngày 24/6/2023 chị H1 yêu cầu H giao lại chiếc xe và chấm dứt mối quan hệ; lúc này đang bận đi làm nên H chưa giải quyết tất toán được với chị H1; hai bên thỏa thuận trao đổi gửi chiếc xe tại tiệm, không ai được cẩu đi. Tuy nhiên, đến khoảng 07h00 ngày 26/6/2023, chị H1 đã thuê dịch vụ đến cẩu chiếc xe trên, đưa đi cất giấu. Đến 09h00 cùng ngày, khi biết được sự việc, H gọi điện thoại nhưng chị H1 không nghe máy; H đến nhà để tìm nhưng không thấy xe, không thấy chị H1; do đó H đã nảy sinh ý định mua xăng dọa đốt H1 để H1 nói nơi cất giấu chiếc xe.

Để thực hiện hành vi, H đã mua 30.000đ xăng đựng vào chai nhựa *(loại chai dung tích 1,5 lít, bề ngoài in chữ Pepsi)* rồi đi tìm H1. Khoảng 11h00 cùng ngày, khi đi ngang qua tiệm tạp hóa Tâm Vân tại tổ dân phố T phường Q; nhìn thấy xe mô tô BKS 48F1-508.85 của chị H1 đang dựng trước cổng, H quay lại, đi vào bên trong tiệm tạp hóa; gặp chị H1, H *"xe tao đâu",* H1 đáp lại *"xe bán rồi".* Lúc này, H dắt xe của chị H1 ra khỏi khu vực tiệm tạp hóa rồi nói *"mày bán xe tao, tao đốt xe mày".* Chị H1 chạy theo giữ chiếc xe lại, hai bên giằng co, chiếc xe ngã xuống nền đường; H túm tóc chị H1 từ phía sau, vừa kéo vừa đẩy làm chị H1 ngã đè lên chiếc xe; H lấy xăng đổ lên xe và người H1 rồi lấy 01 chiếc bật lửa từ túi quần, dọa chị H1 *"hôm nay tao chết thì mày cũng chết".* Sợ bị H đốt cháy nên chị H1 cố lao mình, vùng dậy bỏ chạy. H vứt bật lửa, đuổi theo chị H1, nắm lấy tóc và tát chị H1 02 cái vào vùng mặt; tiếp tục H túm cổ áo ghì chị H1 sát xuống mặt đường rồi lấy 01 con dao *((loại dao bấm thường dùng để rọc giấy, H cất trong túi quần)* đưa lưỡi dao ra trước mặt chị H1, rồi thu lưỡi dao lại, dí dao vào cổ chị H1, dọa *"xe tao đâu, bây giờ máy có nói không";* Chị H1 lo sợ H sẽ làm hại đến tính mạng của mình nên đã nói *"có"* và đồng ý ngồi lên xe mô tô để H chở đi đến chỗ máy cày. H hỏi tiếp thì chị H1 nói xe bán cho người ở xã T nên H điều khiển xe chở chị H1 đi theo Quốc lộ 14 hướng về xã T; khi đến đồi thông, H chuyển hướng rẽ vào 01 đường đất thuộc bon P, xã T; đến đoạn đường xấu, xe phải đi chậm lại nên chị H1 nhảy được xuống khỏi xe; H dừng lại ép H1 vào lề đường rồi tiếp tục đánh đập chị H1; H nắm lấy cổ áo chị H1 xé mạnh thì chiếc áo bị rách bung làm hai chỉ còn lại áo ngực; thấy vậy nên H lấy áo khoác của mình đưa cho chị H mặc, rồi lấy dao tự cứa vào tay của mình làm chảy máu để dọa chị H1, ép chị H1 lên xe nhưng chị H1 đã lẫn trốn vào vườn rẫy của người dân và đến Công an phường Q trình báo.

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể của chị H1 thể hiện, chị H1 bị 01 vết trầy xước dưới khuỷu tay trái, 01 vết bầm tím phía trong cảng tay phải, 01 vết bầm tím tấy đỏ ở vùng đỉnh đầu, 01 vết bầm tím tấy đỏ phía sau vùng đầu, 01 vết sưng tấy đỏ ở vành tai, 01 vết rách da ở đốt thứ hai ngón út bàn tay trái.

Kết luận giám định số 1362/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng kết luận: Trong vỏ chai nhựa *(bề ngoài in chữ Pepsi)* và trên áo thun nữ, màu xanh được niêm phong gửi giám định có tìm thấy dấu vết của xăng

Tại Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS-GN ngày 10-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Đe dọa giết người*" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "*Đe dọa giết người*". Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm s, b, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 – 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 24/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý đồ vật, trả lại 01 chiếc áo khoác màu đen cho bị can Nguyễn Văn H; Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 03 file video; Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, 01 áo thun, 01 chai nhựa, 01 nắp nhựa.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không bào chữa gì, chỉ xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được: Do có mâu thuẫn trong chuyện tình cảm và chung vốn mua xe máy cày làm ăn với chị Nguyễn Thị H1; vào khoảng 11h00 ngày 26/6/2023 Nguyễn Văn H đã đánh đập, dùng dao dí vào cổ, dùng xăng đổ lên người chị H1 để đe dọa giết chết chị H1, nhằm mục đích yêu cầu chị H1 chỉ chỗ cất giấu xe máy cày.

Hành vi của bị cáo đã đe dọa đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận Nguyễn Văn H phạm tội "*Đe dọa giết người*" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Điều 133 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào đe dọa giết người, nếu có căn cứ làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm nói riêng và xã hội nói chung. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mực độ hành vi phạm tội của bị cáo

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng *(hai triệu đồng);* bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu gì thêm, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc áo khoác màu đen của Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử lý đồ vật, trả lại cho bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với 03 file video cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án;

Đối với 01 mũ bảo hiểm, 01 áo thun, 01 chai nhựa, 01 nắp nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa là có căn cứ Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Đe dọa giết người"*

Áp dụng khoản 1 Điều 133; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 27-6-2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc áo khoác màu đen cho Nguyễn Văn H.

2.2. Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 03 file video

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm, 01 áo thun, 01 chai nhựa, 01 nắp nhựa có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23-10-2023 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án thành phố Gia Nghĩa (*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giáo nhận vật chứng giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa ngày 23-10-2023)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Thị Ngọc